

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG CÁT LÁI

Số: 07 /CV – CLL

V/v Công bố thông tin:
Nghị quyết của HĐQT.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TPHCM, ngày 17 tháng 02 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC;
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HCM,

Tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG CÁT LÁI.

Trụ sở chính: Đường Nguyễn Thị Định, Phường Cát Lái, Quận 2, TPHCM.

Điện thoại: 028.3740.2487 – Fax: 028.3740.2488.

Người thực hiện công bố thông tin: Lê Chí Đăng.

Địa chỉ: 1295B Đường Nguyễn Thị Định, Phường Cát Lái, Quận 2, TPHCM.

Điện thoại: 028.3740.2488 – Fax: 028.3704.2487.

Loại thông tin công bố: ☐ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☒ Bất thường ☐ Định kỳ.

Nội dung thông tin công bố: Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT-2022.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người thực hiện công bố thông tin

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TK HĐQT, Th.03.



Lê Chí Đăng



**CAT LAI
PORT JSC**

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG CÁT LÁI

Nguyễn Thị Định - P. Cát Lái – Tp. Thủ Đức - Tp. HCM

Tel : +(84 28) 3742 3499 Fax : +(84 28) 3742 3500

Website: <http://catlaiport.com.vn>

Mã số doanh nghiệp : 0 3 0 5 1 6 8 9 3 8

Số: 02/NQ-HĐQT-2022

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 04 năm 2022

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Phiên họp thứ 01, năm 2022, nhiệm kỳ III (2018-2023)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG CÁT LÁI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Cát Lái;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị phiên 01, năm 2022, nhiệm kỳ III (2018-2023) của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Cát Lái ngày 29 tháng 04 năm 2022.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh Công ty mẹ:

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	So sánh TH / KH
1	Tổng doanh thu	205.000	205.971	100,47%
2	Tổng chi phí	104.600	103.826	99,26%
3	Lợi nhuận trước thuế	100.400	102.145	101,74%
4	Lợi nhuận sau thuế	81.200	88.551	109,05%
5	Thuế TNDN	19.200	13.594	70,80%

- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

Chỉ tiêu	Ghi chú	Số tiền (đồng)
Lợi nhuận sau thuế		88.550.967.433
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	5% Lợi nhuận sau thuế	4.427.548.372
Trích quỹ hoạt động của HĐQT, BKS	1% Lợi nhuận sau thuế	885.509.674
Thưởng vượt kế hoạch BQLĐH	20% của LNST thực hiện – LNST kế hoạch được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua	1.470.193.487
Chia cổ tức (trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua)	24% vốn điều lệ	81.600.000.000
Lợi nhuận sau thuế còn lại		167.715.900

- Quỹ tiền lương thực hiện năm 2021:

Tổng quỹ tiền lương : 13.134.803.504 đồng.

Trong đó: Quỹ lương Người lao động : 10.608.879.753 đồng.

(bằng 10,5% Tổng doanh thu tính lương trừ Tổng chi phí không lương)

Quỹ lương Ban điều hành : 2.525.923.751 đồng.

(bằng 2,5% Tổng doanh thu tính lương trừ Tổng chi phí không lương)

2. Kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	So sánh TH / KH
1	Tổng doanh thu	358.341	271.214	75,69%
2	Tổng chi phí	254.376	177.350	69,72%
3	Lãi, lỗ trong Cty LD, LK	5.120	4.584	89,53%
4	Lợi nhuận trước thuế	109.085	98.448	90,25%
5	Lợi nhuận sau thuế	88.830	84.854	95,52%
	Lợi nhuận của Công ty mẹ	86.900	86.071	99,05%
	Lợi nhuận của cổ đông không kiểm soát	1.929	(1.217)	-63,09%
6	Thuế TNDN	20.255	13.594	67,11%

Điều 2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh Công ty mẹ:

- Phương hướng, nhiệm vụ năm 2022:

+ Đẩy mạnh chất lượng dịch vụ và nâng cao hiệu quả khai thác cầu tàu, bãi hàng, cũng như đảm bảo an toàn hàng hóa trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ Các định hướng phát triển chung trong hệ thống TCT TCSG:

✓ Tiếp tục ký kết phụ lục hợp đồng dịch vụ cung ứng cảng biển với TCT TCSG (đơn giá tăng 3,5 tỷ đồng/năm so với năm 2021).

✓ Tiếp tục ký kết hợp đồng xếp dỡ container bằng cầu LB06 tại bến B7 với TCT TCSG (đơn giá tăng 40% so với năm 2021).

✓ Tiếp tục ký kết phụ lục hợp đồng cung cấp thiết bị xếp dỡ (04 cầu RTG6+1) tại bãi hàng cho TCT TCSG (đơn giá giảm 2,5% so với năm 2021).

✓ Tiếp tục ký kết hợp đồng thuê văn phòng tại cảng Tân Cảng - Cát Lái, hợp đồng khám sức khỏe cho CBNV của Công ty với TCT TCSG.

+ Các định hướng và chính sách với Công ty con (Công ty CP Tiếp vận Quốc tế Cảng Cát Lái):

✓ Tiếp tục thuê 02 cầu RTG 6+1 của Công ty CP TVQT Cảng Cát Lái để

nâng hạ container tại bãi Cảng Tân Cảng - Cát Lái (đơn giá giảm 163 triệu đồng/cầu/năm so với năm 2021).

✓ Tiếp tục thực hiện hợp đồng dịch vụ tư vấn về tài chính - kế toán với Công ty CP TVQT Cảng Cát Lái (đơn giá tối thiểu 11 triệu đồng/ tháng đã bao gồm VAT).

✓ Nghiên cứu phương án tái cơ cấu Công ty CP TVQT Cảng Cát Lái, tổ chức lại sản xuất kinh doanh với chủ trương giảm quy mô sản xuất và nhân sự trên cơ sở thanh lý hoặc cho thuê phương tiện, hoàn thiện cơ chế quản lý, sắp xếp bộ máy quản lý, bổ sung nhân sự cho Ban điều hành nhằm tăng hiệu suất khai thác phương tiện, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, phát triển khách hàng,... nhằm tăng doanh thu, lợi nhuận, tăng cường quản trị nội bộ, kiểm soát chặt chẽ chi phí, khắc phục tình trạng hoạt động thua lỗ, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD của Công ty đề ra.

+ Các giao dịch của Công ty với các bên có liên quan khác:

✓ Ký kết hợp đồng du lịch với Công ty CP du lịch TNXP (V.Y.C) tổ chức chương trình tham quan du lịch cho CBNV Công ty.

+ Tổ chức Ban quản lý điều hành đi khảo sát, nghiên cứu thị trường trong nước và nước ngoài nhằm tìm cơ hội hợp tác và phát triển kinh doanh.

+ Giao Giám đốc Công ty triển khai đàm phán, ký kết các hợp đồng, phụ lục hợp đồng, giao dịch nêu trên, trên cơ sở đảm bảo lợi ích của công ty và phù hợp với quy định của pháp luật.

- **Kế hoạch sản xuất kinh doanh Công ty mẹ:**

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	So sánh KH 2022 / KH 2021		So sánh KH 2022 / TH 2021	
				Tăng/Giảm	%	Tăng/Giảm	%
1	Tổng doanh thu	205.971	207.000	2.000	100,98%	1.029	100,50%
2	Tổng chi phí	103.826	96.200	(8.400)	91,97%	(7.626)	92,65%
3	Lợi nhuận trước thuế	102.145	110.800	10.400	110,36%	8.655	108,47%
4	Lợi nhuận sau thuế	88.551	89.100	7.900	109,73%	549	100,62%
5	Thuế TNDN	13.594	21.700	2.500	113,02%	8.106	159,63%

- **Kế hoạch tiền lương năm 2022:**

+ Quỹ lương người lao động: 11,68 tỷ đồng (tương ứng với mức doanh thu kế hoạch là 207 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế kế hoạch là 110,8 tỷ đồng), tương đương bằng 10,24% Doanh thu tính lương trừ chi phí không lương.

+ Quỹ lương ban điều hành (Ban giám đốc, Kế toán trưởng): 2,7 tỷ đồng (tương ứng với mức doanh thu kế hoạch là 207 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế kế hoạch là

110,8 tỷ đồng), tương đương bằng 2,36% Doanh thu tính lương trừ chi phí không lương.

- Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2022: Giữ nguyên không thay đổi so với năm 2021, cụ thể:

Stt	Ban điều hành	Số lượng	Mức thù lao đề xuất (đồng/người/tháng)	Dự kiến chi trả thù lao 2022 (đồng/năm)
1	Hội đồng quản trị	06		528.000.000
	Chủ tịch / Phó Chủ tịch HĐQT	02	10.000.000	240.000.000
	Thành viên HĐQT	04	6.000.000	288.000.000
2	Ban kiểm soát	03		168.000.000
	Trưởng BKS	01	5.000.000	60.000.000
	Kiểm soát viên	02	4.500.000	108.000.000
	Tổng cộng	09		696.000.000

- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022:

Chỉ tiêu	Ghi chú	Số tiền (đồng)
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	5% Lợi nhuận sau thuế	4.455.000.000
Dự kiến chia cổ tức	20% vốn điều lệ	68.000.000.000
Thưởng vượt kế hoạch BQLĐH	20% LNST vượt kế hoạch	

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2022:

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022			So sánh %	
			Cty mẹ	Cty con	Hợp nhất	KH 2022 / KH 2021	KH 2022 / TH 2021
1	Tổng doanh thu	271.214	207.000	100.280	296.648	82,78%	109,38%
2	Tổng chi phí	177.350	96.200	95.403	180.971	71,14%	102,04%
3	Lãi, lỗ trong Công ty liên doanh, liên kết	4.584	-	-	4.480	87,50%	97,74%
4	Lợi nhuận trước thuế	98.448	110.800	4.877	120.157	110,15%	122,05%
5	Lợi nhuận sau thuế	84.854	89.100	4.348	97.929	110,24%	115,41%
	Lợi nhuận của Công ty mẹ	86.071	89.100	2.360	95.941	110,40%	111,47%
	Lợi nhuận của cổ đông không kiểm soát	(1.217)	-	1.988	1.988	103,05%	163,33%
6	Thuế TNDN	13.594	21.700	529	22.229	109,74%	163,52%

Điều 3. Thông qua kết quả thực hiện đầu tư năm 2021:

1. Dự án nâng cấp đường bãi sau cầu tàu B7 cảng Cát Lái:

Hội đồng quản trị đã thông qua Tờ trình số: 05/TT-HĐQT-2020 v/v phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành dự án nâng cấp đường bãi sau cầu tàu B7 cảng Cát Lái.

Báo cáo tiến độ thực hiện:

- Đã ban hành Quyết định phê duyệt quyết toán dự án.
- Đã hoàn tất thủ tục thanh lý và thanh toán giá trị còn lại các hợp đồng tư vấn và thi công xây lắp giai đoạn 1 và giai đoạn 2 của Dự án.

2. Xây dựng Trụ sở văn phòng Công ty:

Hội đồng quản trị đã thông qua Tờ trình số: 03/TT-HĐQT-2021 v/v phê duyệt BCKTKT ĐTXD công trình Trụ sở văn phòng Công ty.

Hội đồng quản trị đã thông qua Tờ trình số: 04/TT-HĐQT-2021 v/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Thi công xây lắp công trình Trụ sở văn phòng.

Báo cáo tiến độ thực hiện công trình:

- Đã ban hành Quyết định phê duyệt BCKTKT.
- Đã ban hành Quyết định phê duyệt KHLCNT.
- Các gói thầu đã tổ chức thực hiện theo KHLCNT:

Stt	Tên gói thầu	Hình thức lựa chọn nhà thầu theo KHLCNT	Giá trị hợp đồng (đồng)	Thời gian thực hiện hợp đồng	Tên nhà thầu
1	Tư vấn đấu thầu	Chỉ định thầu	49.000.000	60 ngày	Cty CP TV và QLDA Xây dựng Quốc tế ICP
2	Tư vấn thẩm định HSMT và KQĐT	Chỉ định thầu	10.000.000	60 ngày	Công ty TNHH TVTK XD HRV
3	Tư vấn giám sát thi công và lắp đặt thiết bị	Chỉ định thầu	382.000.000	180 ngày	Cty CP Đô Thị Việt
4	Thi công xây lắp	Đấu thầu rộng rãi qua mạng	11.718.083.858	180 ngày	Cty TNHH Xây dựng Trường Xuân
5	Tư vấn thí nghiệm nén tĩnh cọc	Chỉ định thầu	136.000.000	30 ngày	Cty CP TV kiểm định KHCN XD Miền Nam

- Công trình dự kiến hoàn thành đưa vào sử dụng: quý II/2022.
- Thủ tục nghiệm thu quyết toán, hoàn công và cập nhật chứng nhận quyền sử dụng đất hoàn tất trong quý II/2022.
- Nguyên nhân là do ảnh hưởng nghiêm trọng của đại dịch Covid-19 trong năm 2021, nên việc triển khai xây dựng thi công công trình gặp khó khăn và bị chậm trễ.

Điều 4. Thông qua kế hoạch đầu tư năm 2022:

1. Chi đầu tư mua sắm trang thiết bị văn phòng:

Stt	Hạng mục đầu tư	Giá trị (đồng)	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Cầu thang thoát hiểm + mái sân thượng + vách sân thượng, biển hiệu...	950.000.000	60 ngày	Quý II/2022
2	Nội thất liên tường (tủ, kệ...)	795.300.000	60 ngày	Quý I/2022
3	Nội thất rời (bàn, ghế, sofa, tủ rời...)	933.700.000	60 ngày	Quý I/2022
4	Hệ thống điều khiển điện thông minh	202.954.800	60 ngày	Quý I/2022
5	Hệ thống màn hình led phòng họp	749.100.000	60 ngày	Quý I/2022
6	Hệ thống đóng mở cửa công tự động	107.085.000	60 ngày	Quý I/2022
7	Trang trí vách sơn hiệu ứng bê tông	320.000.000	60 ngày	Quý I/2022
8	Cây xanh	371.715.630	30 ngày	Quý II/2022
9	Tủ bếp + bàn ăn + bàn bóng bàn + máy tập thể thao	200.000.000	30 ngày	Quý II/2022

2. Phối hợp với Công ty CP Tân Cảng Tây Ninh để nghiên cứu, tính toán phương án hợp tác đầu tư kho tại cảng cạn Mộc Bài – Tây Ninh.

3. Phối hợp với Công ty CP Logistics LSH khảo sát dự án và nghiên cứu đầu tư khai thác Khu cảng cạn - ICD thuộc Dự án Khu cảng cạn và dịch vụ logistics tại phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh và xã Đông Phong huyện Yên Phong.

4. Giao Giám đốc Công ty nghiên cứu mở rộng đầu tư vào lĩnh vực dịch vụ kho bãi và các lĩnh vực mới nhằm đáp ứng nhu cầu mở rộng phát triển quy mô Công ty.

Điều 5. Thông qua báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo Nghị quyết HĐQT, ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

Điều 6. Thông qua Báo cáo giám sát tài chính của Người đại diện phần vốn tại Công ty CP Tiếp vận quốc tế Cảng Cát Lái năm 2021.

Giao cho Người đại diện vốn có ý kiến và chịu trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch SXKD quý II/2022 và những tháng tiếp theo của Công ty TVQT đảm bảo các chỉ tiêu tăng trưởng, nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD, phát triển khách hàng,... nhằm tăng doanh thu, lợi nhuận, tăng cường quản trị nội bộ, kiểm soát chặt chẽ chi phí nhằm đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD của Công ty đề ra. (Xem xét phương án tái cơ cấu, tổ chức lại sản xuất kinh doanh với chủ trương giảm quy mô sản xuất và nhân sự trên cơ sở thanh lý hoặc cho thuê phương tiện, hoàn thiện cơ chế quản lý, sắp xếp bộ máy quản lý, bổ sung nhân sự cho Ban điều hành nhằm tăng hiệu suất khai thác phương tiện)

Điều 7. Thông qua Báo cáo giám sát tài chính của Người đại diện phần vốn tại Công ty CP Tân Cảng Quế Võ năm 2021.

Điều 8. Thông qua Báo cáo giám sát tài chính của Người đại diện phần vốn tại Công ty CP Cao su Tp.HCM năm 2021.

Điều 9. Công tác kiểm toán nội bộ:

Thông qua phương án thuê ngoài tổ chức kiểm toán độc lập đủ điều kiện hoạt động kiểm toán theo quy định của pháp luật để cung cấp dịch vụ kiểm toán nội bộ cho Công ty năm 2022.

Giao Giám đốc Công ty chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện dịch vụ kiểm toán nội bộ cho Công ty năm 2022 và triển khai đàm phán, ký kết hợp đồng trên cơ sở đảm bảo lợi ích của công ty và phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 10. Giao Giám đốc Công ty nghiên cứu, soạn thảo Quy chế thưởng BQLĐH vượt kế hoạch theo hiệu quả hoạt động SXKD trình HĐQT phiên họp sau.

Điều 11. Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022:

1. Kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022:

- Ngày chốt danh sách cổ đông tham dự : 17g00 ngày 27/5/2022.
- Thời gian dự kiến tổ chức đại hội : 14g00 ngày 28/6/2022.
- Địa điểm tổ chức : Hội trường Lầu 4

Cảng Tân Cảng - Cát Lái (cổng B), Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn
Số 2 Đường Lê Phụng Hiểu, Phường Cát Lái, TP. Thủ Đức, TP. HCM

Giao Giám đốc Công ty thực hiện các thủ tục và báo cáo với các cơ quan quản lý liên quan về kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên trên theo quy định; đồng thời thông báo thời điểm chốt danh sách, ngày giờ địa điểm tổ chức Đại hội, quyết định thay đổi thời điểm chốt danh sách, thay đổi thời điểm tổ chức Đại hội (nếu có),... và thực hiện công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2022 theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. Dự thảo Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022:

- Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Cảng Cát Lái.
- Báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo kết quả hoạt động năm 2021; định hướng và kế hoạch hoạt động năm 2022.
- Báo cáo của Ban kiểm soát.
- Tờ trình v/v chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét BCTC, BCTC hợp nhất 6 tháng đầu năm 2022 và kiểm toán BCTC, BCTC hợp nhất năm 2022.

- Tờ trình v/v thông qua BCTC, BCTC hợp nhất (đã kiểm toán) năm 2021.
- Tờ trình v/v phương án phân phối lợi nhuận, trích quỹ, chia cổ tức năm 2021 và kế hoạch năm 2022.
- Tờ trình v/v chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, chính sách khen thưởng Ban quản lý điều hành năm 2021 và đề xuất kế hoạch năm 2022.
- Tờ trình v/v/ phương án trả lương năm 2022.

Điều 12.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các phòng ban/ cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 12;
- BKS;
- Lưu: TK HĐQT; ThH01.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Phương Nam